

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**  
**công trình Trường Mầm non Trà Côn, huyện Trà Ôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu, ngày 23/6/2023;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT, ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BKHĐT, ngày 29/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ngưng hiệu lực của Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 và Thông tư số 10/2022/TT-BKHĐT ngày 15/6/2022;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 318/BC-SKHĐT-VX, ngày 26/01/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Trường Mầm non Trà Côn, huyện Trà Ôn. Các nội dung cụ thể của kế hoạch lựa chọn nhà thầu như Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Trà Ôn (Chủ đầu tư) triển khai lựa chọn nhà thầu đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 318/BC-SKHĐT-VX, ngày 26/01/2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch UBND huyện Trà Ôn, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Trà Ôn, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.04.08.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phụ lục: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**công trình Trường Mầm non Trà Côn, huyện Trà Ôn**

*(Kèm theo Quyết định số 298/QĐ-UBND, ngày 21/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
<b>Các gói thầu dịch vụ tư vấn:</b>		<b>1.534.225.924</b>						
1	Gói số 1: Quản lý dự án (bao gồm công tác giám sát đầu tư)	393.239.430	Ngân sách huyện Trà Ôn	Tự thực hiện		5 ngày, bắt đầu quý I năm 2024	Trọn gói	700 ngày
2	Gói số 2: Công tác đánh giá đầu tư dự án	43.693.270	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý I năm 2024	Trọn gói	700 ngày
3	Gói số 3: Lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các hạng mục; hạ thế điện (trừ hạng mục Hệ thống PCCC và chống sét )	358.306.324	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý I năm 2024	Trọn gói	30 ngày
4	Gói số 4: Lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán hạng mục PCCC và chống sét	17.623.353	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý I năm 2024	Trọn gói	30 ngày
5	Gói số 5: Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình	57.696.774	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý I năm 2024	Trọn gói	30 ngày
6	Gói số 6: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu xây lắp số 1	47.267.490	Ngân sách huyện Trà Ôn	Tự thực hiện		5 ngày, bắt đầu quý I/2024	Trọn gói	25 ngày/ nội dung
7	Gói số 7: Tư vấn thẩm định HS mời thầu, thẩm định kết quả LCNT gói thầu xây lắp số 1	11.311.460	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý I năm 2024	Trọn gói	10 ngày/ nội dung
8	Gói số 8: Nén tĩnh cọc	42.719.263	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý II năm 2024	Trọn gói	30 ngày
9	Gói số 9: Kiểm tra công tác nghiệm thu	70.149.192	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý II năm 2024	Trọn gói	360 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
10	Gói số 10: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 1	332.089.055	Ngân sách huyện Trà Ôn	Tự thực hiện		5 ngày, bắt đầu quý II năm 2024	Trọn gói	360 ngày
11	Gói số 11: Thẩm định giá thiết bị	20.000.000	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	30 ngày
12	Gói số 12: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu thiết bị số 1,2,3	14.409.414	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	20 ngày/ nội dung
13	Gói số 13: Tư vấn thẩm định định HS mời thầu, thẩm định kết quả LCNT gói thầu thiết bị số 1,2,3	3.926.271	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	10 ngày/ nội dung
14	Gói số 14: Giám sát lắp đặt thiết bị các gói thầu mua sắm hàng hóa	33.137.725	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
15	Gói số 15: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 3	1.677.230	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
16	Gói số 16: Giám sát thi công gói thầu xây lắp số 2	16.979.673	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
17	Gói số 17: Kiểm định chất lượng công trình hiện trạng	70.000.000	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý I năm 2024	Trọn gói	30 ngày
<b>Gói thầu dịch vụ phi tư vấn</b>		<b>119.502.549</b>						
1	Gói số 1: Bảo hiểm công trình	9.087.549	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý II năm 2024	Trọn gói	360 ngày
	Gói số 2: Thi công cây xanh	110.415.000	Ngân sách huyện Trà Ôn	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
Gói thầu mua sắm hàng hóa, thiết bị		3.690.904.000						
1	Gói số 1: Thiết bị đồ gỗ, sắt, inox	1.664.262.000	Ngân sách tỉnh hỗ trợ và vốn ngân sách huyện	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	35 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
2	Gói số 2: Thiết bị điện, điện tử	609.600.000	Ngân sách tỉnh hỗ trợ và vốn ngân sách huyện	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	35 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
3	Gói số 3: Thiết bị đồ dùng dạy học	1.189.542.000	Ngân sách tỉnh hỗ trợ và vốn ngân sách huyện	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	30 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
	Gói số 4: Thiết bị nhà bếp	227.500.000	Ngân sách tỉnh hỗ trợ và vốn ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn		30 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
Gói thầu xây lắp và lắp đặt thiết bị		11.484.388.182						
1	Gói số 1: Xây dựng các hạng mục công trình (trừ hạng mục PCCC, chống sét).	10.681.948.501	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	45 ngày, bắt đầu quý II năm 2024	Trọn gói	360 ngày
	Gói số 2: Xây dựng hạng mục PCCC + Thiết bị PCCC, chống sét	688.602.594	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
	Gói số 3: Xây dựng đường dây trung thế và trạm biến áp + Thiết bị trạm biến áp	113.837.087	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày, bắt đầu quý IV năm 2024	Trọn gói	90 ngày
Tổng giá trị các gói thầu: 16.829.020.655 đồng								